**Huyện A Lưới triển khai công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019**

 **Thực hiện quy định của Luật Đất đai năm 2013; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2019 của UBND huyện về việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019; Ngày 12 tháng 02 năm 2020, huyện A Lưới đã phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức triển khai công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn huyện.**

Chủ trì Hội nghị có đồng chí Hồ Đắc Trường - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, đồng chí Nguyễn Quốc Cường - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện A Lưới;

Tại Hội nghị đã triển khai các nội dung quan trọng liên quan đến công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn huyện, cụ thể:

**1. Mục đích, yêu cầu**

- Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 nhằm đánh giá được chính xác thực trạng tình hình sử dụng đất đai của từng đơn vị hành chính các cấp xã, huyện, tỉnh; làm cơ sở để đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai trong 5 năm qua và đề xuất cơ chế, chính sách, biện pháp nhằm tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất của các cấp, đồng thời làm cơ sở cho việc lập, điều chỉnh, quản lý, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong giai đoạn 2021 - 2030.

- Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 phải được thực hiện đầy đủ, chính xác, đúng thời gian; bảo đảm tính khách quan, trung thực, phản ánh thực tế sử dụng đất.

**2. Nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019**

Nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của từng đơn vị hành chính các cấp trong năm 2019, bao gồm:

a) Diện tích các loại đất theo quy định tại Điều 10 của Luật Đất đai năm 2013; diện tích các loại đối tượng đang sử dụng đất, đối tượng đang quản lý đất theo quy định tại Điều 5 và Điều 8 của Luật Đất đai năm 2013. Trong đó, kiểm kê chi tiết các loại đất trồng lúa, đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.

b) Diện tích đất ngập nước, đất khu bảo tồn thiên nhiên, đất cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo quy định tại Điều 16 và Điều 35 của Luật Đa dạng sinh học.

c) Tình hình sử dụng đất do doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần hóa quản lý sử dụng; đất do các ban quản lý rừng và các doanh nghiệp sản xuất nông, lâm nghiệp sử dụng; đất tại các dự án xây dựng nhà ở thương mại; đất xây dựng các công trình sự nghiệp ngoài công lập, công trình công cộng có mục đích kinh doanh; đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích.

Việc kiểm kê đất đai năm 2019 phải đánh giá được thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất; tình hình biến động đất đai trong 5 năm qua của từng đơn vị hành chính các cấp xã, huyện; nhất là việc quản lý, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc chấp hành pháp luật đất đai của các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất; làm rõ nguyên nhân hạn chế, tồn tại; đề xuất đổi mới cơ chế, chính sách, pháp luật đất đai và các biện pháp tăng cường quản lý, sử dụng đất để khắc phục hạn chế, tồn tại hiện nay.

**3. Giải pháp thực hiện**

a) Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất đối với các nội dung tại điểm a và b, khoản 2 của Chỉ thị này phải được thực hiện trên cơ sở tài liệu, dữ liệu đất đai hiện có, kết hợp với điều tra thực tế, khoanh vẽ, chỉnh lý lên bản đồ đối với các trường hợp biến động trong kỳ kiểm kê (từ năm 2015 đến năm 2019) và tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai.

b) Việc kiểm kê đất đai chuyên đề đối với các nội dung tại điểm c, mục 2 của Chỉ thị này được thực hiện bằng phương pháp điều tra trực tiếp để tổng hợp, báo cáo.

c) Áp dụng công nghệ thông tin cho việc thu thập, tính toán, tổng hợp diện tích đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp để bảo đảm độ chính xác, thống nhất kết quả kiểm kê đất đai.

d) Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong quá trình thực hiện; đặc biệt coi trọng việc kiểm tra nghiệm thu kết quả thực hiện của tất cả các công đoạn, ở các cấp, nhất là việc thực hiện ở cấp xã để bảo đảm yêu cầu chất lượng và tính trung thực của số liệu kiểm kê.

đ) Các địa phương căn cứ vào yêu cầu công việc và điều kiện thực tế để huy động lực lượng chuyên môn phù hợp hiện có cùng tham gia thực hiện nhằm bảo đảm chất lượng và thời gian thực hiện; trường hợp thiếu nhân lực thì thuê các tổ chức có chuyên môn phù hợp ngoài công lập để thực hiện.

**4. Thời điểm thực hiện và thời hạn hoàn thành**

a) Thời điểm kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất được thực hiện thống nhất trên toàn tỉnh từ ngày 01 tháng 8 năm 2019. Số liệu kiểm kê đất đai năm 2019 được tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2019.

b) Thời hạn hoàn thành và báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 được quy định như sau:

- Cấp xã hoàn thành và báo cáo kết quả trước ngày 16 tháng 01 năm 2020;

- Cấp huyện hoàn thành và báo cáo kết quả trước ngày 01 tháng 3 năm 2020;

**5. Tổ chức thực hiện**

a) Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện trong việc thực hiện việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên phạm vi toàn huyện.

b) Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai

- Xây dựng kế hoạch, kiểm tra, đôn đốc UBND cấp xã triển khai nhiệm vụ kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019;

- Tổng hợp số liệu, báo cáo kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của huyện.

c) Các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường trong việc thực hiện việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019.

d) Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND cấp huyện trong việc thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trong phạm vi hành chính thuộc địa phương mình quản lý;

- Tập trung thực hiện kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 đảm bảo nội dung, tiến độ theo yêu cầu nêu trên.

Kiểm kê đất đai là công tác quan trọng, quá trình thực hiện đòi hỏi phải sử dụng các công cụ, phần mềm chuyên ngành, phải thu thập nhiều tài liệu có liên quan, do đó Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã quan tâm chỉ đạo, phối hợp chặc chẽ với các đơn vị tư vấn, các cơ quan chuyên môn liên quan; tạo mọi điều kiện thuận lợi để đảm bảo tiến độ và chất lượng sản phẩm giao nộp. Các địa phương phải chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu chậm thực hiện, làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của toàn huyện.

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phải kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện) để được hướng dẫn giải quyết.

Một số hình ảnh tại Hội nghị